

Số: 125/TB-SKHCN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện năm 2021 - Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”.

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4730/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2021 Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”;

Căn cứ Thông báo số 2268/TB-SKHCN ngày 24/11/2021 về việc nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 và Thông báo số 35/TB-SKHCN ngày 7/01/2022 kế hoạch mở hồ sơ (Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”);

Căn cứ Thông báo số 124/TB-SKHCN ngày 18/01/2022 về việc thông báo kết quả mở hồ sơ đối với các nhiệm vụ KHCN tham gia Tuyển chọn/xét giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 (đợt 1).

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai tiếp tục thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2021 đối với các nhiệm vụ KH&CN kết quả mở hồ sơ Không đạt. Cụ thể như sau:

I. Thông tin chung về nhiệm vụ KH&CN được tuyển chọn: Danh mục 05 nhiệm vụ KHCN đính kèm Thông báo

II. Điều kiện và hồ sơ đăng ký:

1. Điều kiện tham gia:

- Tổ chức đăng ký có hoạt động phù hợp với lĩnh vực của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; cá nhân có chuyên môn phù hợp và đang hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong năm (05) năm gần nhất, tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

- Tổ chức có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng trực tiếp hoặc gián tiếp các yêu cầu về phương tiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực để thực hiện nghiên cứu. Cá nhân có đủ khả năng trực tiếp tổ chức thực hiện và bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Tổ chức, cá nhân không vi phạm hợp đồng đối với các nhiệm vụ đang triển khai do Sở khoa học và Công nghệ quản lý đến thời điểm đăng ký.

- Tổ chức, cá nhân đã hoàn thành việc đăng ký, nộp lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Thành phần hồ sơ tham gia đăng ký tuyển chọn

a) Thành phần hồ sơ

(1) Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

+ Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

(2) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Mẫu B1-1-ĐONĐK);

(3) Thuyết minh nhiệm vụ:

3.1 Mẫu B1-2a-TMĐTCN: Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp tỉnh;

3.2 Mẫu B1-2b-TMĐTXH: Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh;

3.3 Mẫu B1-2c-TMDA: Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh

3.4 Mẫu B1-2d-TMĐA: Thuyết minh đề án khoa học cấp tỉnh

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-3-LLTC);

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-4-LLCN);

(6) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Mẫu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

(7) Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-5-PHNC);

(8) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần).

(9) Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

(10) Văn bản cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân đặt hàng (B1-6-PHUD).

(11) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có vốn đối ứng. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì.

Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo chi tiết toàn bộ nội dung, khối lượng công việc cần triển khai; nhân lực thực hiện; nguyên nhiên liệu cần thiết; các sản phẩm KH&CN, đề xuất phương án xử lý tài sản (nếu có); các hoạt động liên quan và kế hoạch triển khai các nội dung cụ thể của nhiệm vụ.

Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

b) Số lượng hồ sơ

12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc, kèm 11 bộ hồ sơ bản sao bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001 và 01 bản điện tử của hồ sơ ghi trên đĩa quang (dạng PDF, word, không đặt mật khẩu).

c) Yêu cầu hồ sơ:

Văn bản đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ như sau:

- *Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì đề tài, dự án KH&CN (chữ in hoa):*

- *Tên nhiệm vụ KH&CN đăng ký tham gia tuyển chọn (ghi rõ: tên Đề tài, dự án KH&CN).*

- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện (chỉ ghi danh sách tổ chức đã có xác nhận tham gia phối hợp).

- Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện (làm chủ nhiệm nhiệm vụ) và Danh sách những người tham gia chính thực hiện (chỉ ghi danh sách cá nhân đã có xác nhận tham gia phối hợp).

- Danh mục tài liệu, văn bản có trong Hồ sơ.

3. Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo **đến hết ngày 08/02/2022**

Lưu ý: Hồ sơ được xem là hợp lệ bắt buộc phải có các thành phần theo yêu cầu phải nộp đúng thời hạn (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

4. Nơi nhận hồ sơ

Hồ sơ nộp trực tiếp (Văn phòng Sở KH&CN Đồng Nai) hoặc gửi qua đường bưu điện về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: số 1597, Phạm Văn Thuận, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Đồng Nai)

Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không giải quyết trường hợp hồ sơ đăng ký trễ hạn hoặc hồ sơ không đúng quy định.

Các biểu mẫu hồ sơ và một số căn cứ pháp lý để xây dựng dự toán được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: <http://www.dost-dongnai.gov.vn> (Mục Hướng dẫn hoạt động khoa học và công nghệ).

Trong quá trình xây dựng hồ sơ nếu có vướng mắc mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học - Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 02513.822.297 - Số nội bộ: 8688, 8140 hoặc email theo địa chỉ: khcndn.qlk@gmail.com.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo đến tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết để tham gia nộp hồ sơ tuyển chọn theo đúng thời gian quy định./.

Đính kèm: Danh mục 05 nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn năm 2021 - Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - Trang thông tin điện tử Sở KH&CN Đồng Nai;
 - Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
 - Lưu: VT, QLK.
- QLK031-Thongbaotuyenchonlan1-Nongnghiep-2021\03b

Đoàn Tấn Đạt

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2021*Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”**(Kèm theo thông báo số 125/SKHCN-QLK ngày 18/01/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai)*

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
1	Dự án KH&CN: Xây dựng chuỗi giá trị cho một số loại rau tại Đồng Nai nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững	Nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm rau và phát triển bền vững ngành hàng rau tại Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiện trạng chuỗi giá trị rau hiện tại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Hình thành các chuỗi giá trị của rau ăn lá (3 – 5 loại rau ăn lá), rau ăn quả (1 – 3 loại rau ăn quả) tại các địa phương có tính bền vững cao với hiệu quả kinh tế tăng trên 15% so với ban đầu. - Chứng nhận VietGAP cho các sản phẩm. - Xây dựng Quy trình công nghệ sản xuất, sơ chế đóng gói, bảo quản rau ăn lá, rau ăn quả. - Xây dựng từ 03 – 05 mô hình trồng đạt chứng nhận rau an 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<p>toàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được thương hiệu sản phẩm và kết nối, xây dựng hệ thống thị trường tiêu thụ ổn định. - Đào tạo, tăng cường năng lực cho ít nhất 20 cán bộ khuyến nông, 150 cán bộ địa phương, cán bộ của trang trại và người trực tiếp sản xuất kỹ thuật sản xuất rau theo hướng công nghệ cao. 		
2	<p>Đề tài: Nghiên cứu giải pháp tổ chức sản xuất cây sàu riêng theo hướng liên kết từ trồng đến tiêu thụ sản phẩm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sản xuất, cải thiện và quản lý chất lượng sản phẩm sàu riêng theo hướng an toàn gắn với thị trường tiêu thụ cho nông hộ trồng sàu riêng ở Đồng Nai. - Đề xuất giải pháp trong sản xuất và tiêu thụ sàu riêng 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thực trạng thị trường sàu riêng Đồng Nai. - 03 mô hình hợp tác xã trồng sàu riêng đạt tiêu chuẩn VietGAP tổng diện tích 150 ha có liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. - Sổ tay chất lượng sản xuất 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>mang lại hiệu quả cao và phát triển bền vững ngành sầu riêng Đồng Nai.</p>	<p>sầu riêng VietGap phù hợp ở Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết các biện pháp kỹ thuật đạt hiệu quả cao trong sản xuất sầu riêng ở Đồng Nai. - Báo cáo thực trạng thị trường sầu riêng tại Đồng Nai. - Đề xuất giải pháp trong sản xuất và tiêu thụ sầu riêng mang lại hiệu quả cao và bền vững. 		
3	<p>Đề tài: Nghiên cứu, xây dựng mô hình ủ compost thông minh tái chế nguồn chất thải chăn nuôi heo thành phân hữu cơ quy mô trang trại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Xây dựng quy trình công nghệ ủ compost xử lý chất thải chăn nuôi tại chỗ quy mô trang trại và tạo ra nguồn phân bón hữu cơ chất lượng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ở địa phương mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội – môi trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ compost để xử lý chất thải chăn nuôi tại chỗ: trường hợp áp dụng cho phân heo; - 02 mô hình ủ compost thông minh cho hai loại chất thải chăn nuôi heo từ các trang trại ở địa phương (heo nái, heo thịt) cho 02 nguồn chất thải chăn nuôi heo khác nhau; 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<p>- 02 sản phẩm phân bón đạt tiêu chuẩn để đăng ký chất lượng phân hữu cơ truyền thống đạt yêu cầu về 04 chỉ tiêu chất lượng và 06 yếu tố hạn chế trong phân bón qui định đối với nhóm phân bón hữu cơ (truyền thống) theo Thông tư 09/2019 về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.</p>		
4	<p>Đề tài “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp kỹ thuật để phát triển nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai”</p>	<p>- Xác định được thực trạng nuôi chim yến và tiềm năng phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai. - Đề xuất được kỹ thuật nâng cao hiệu quả và phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>- Đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng và tiềm năng phát triển nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai. - Xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất nâng cao hiệu quả nghề nuôi chim yến tại Đồng Nai. - Bộ tiêu chí kỹ thuật về công</p>	Tuyển chọn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<p>nghệ nuôi chim yến phù hợp với điều kiện tại Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đề xuất giải pháp kỹ thuật nâng cao năng suất và chất lượng tổ yến thô tại các hộ nuôi chim yến. 		
5	<p>Dự án SXTN: Kỹ thuật chuyển hóa từ rừng trồng Keo lai gỗ nhỏ thành rừng trồng Keo lai gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>Hoàn thiện quy trình kỹ thuật chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn phù hợp với đặc thù điều kiện sinh thái vùng, góp phần nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về Quy trình kỹ thuật sẽ chuyển giao. - Chuyển giao kết quả kỹ thuật chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn. - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn. - Xây dựng được 3,0 ha thí nghiệm hoàn thiện biện pháp kỹ thuật tía thưa theo các mật độ khác nhau. 	<p>Tuyển chọn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai - Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp La Ngà

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được 7,0 ha rừng mô hình Keo lai chuyển hóa từ cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn, giá trị kinh tế tăng tối thiểu 20%. - Đánh giá năng suất, hiệu quả đối với từng mô hình. - Đánh giá năng suất và hiệu quả kinh doanh rừng trồng Keo lai gỗ nhỏ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá năng suất và hiệu quả kinh doanh rừng trồng Keo lai gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá năng suất và hiệu quả lâm sinh đối với việc chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ lớn 		

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			tại Đồng Nai.		
TỔNG CỘNG: 05 NHIỆM VỤ KHCN					